

Số: 151/DBQG_TV_1030

Hà Nội, ngày 31 tháng 5 năm 2022

BẢN TIN DỰ BÁO THỦY VĂN HẠN NGẮN

I. Diễn biến xu thế thủy văn

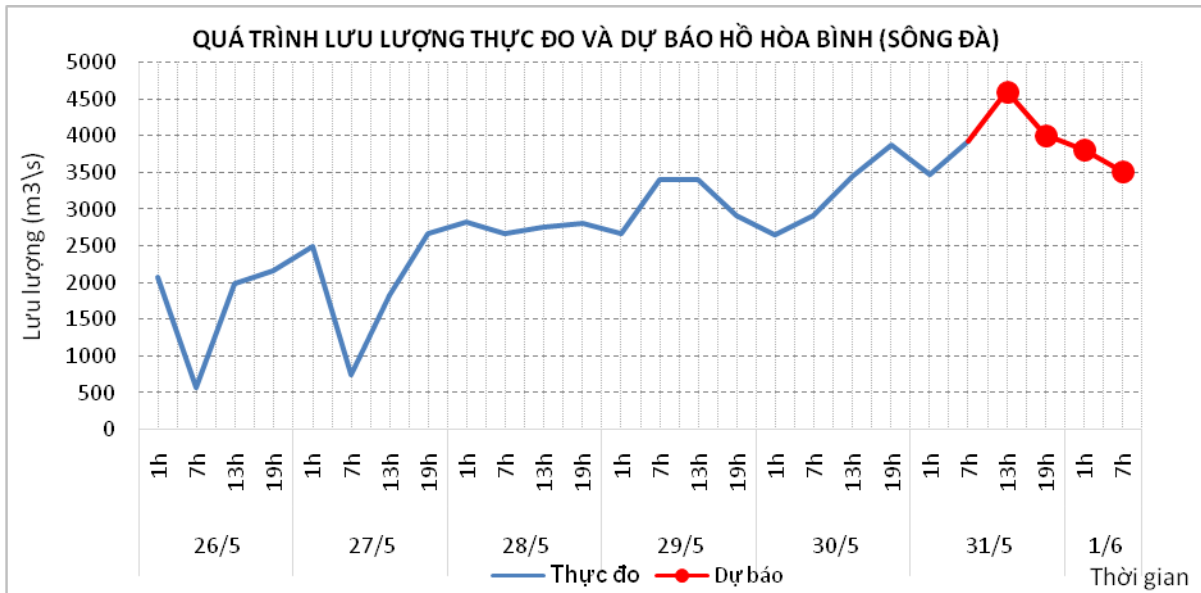
1. Khu vực Tây Bắc:

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Dòng chảy đến hồ Hòa Bình dao động theo điều tiết của thủy điện Sơn La.

b. Dự báo, cảnh báo

Dòng chảy đến hồ Hòa Bình tiếp tục dao động theo điều tiết của thủy điện Sơn La.



2. Khu vực Việt Bắc:

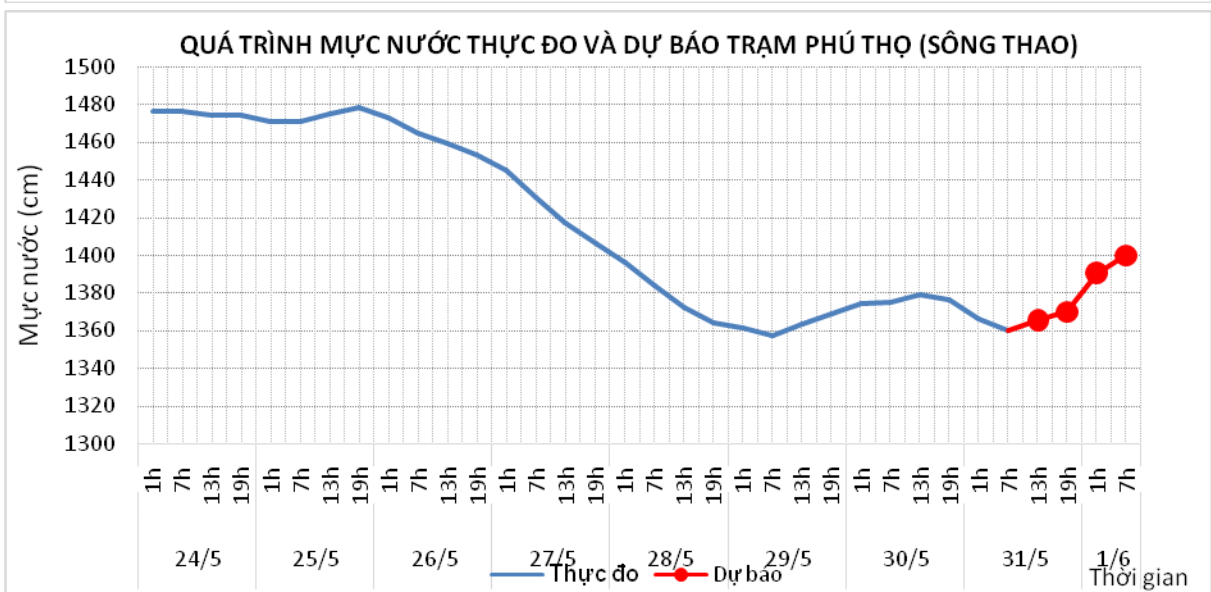
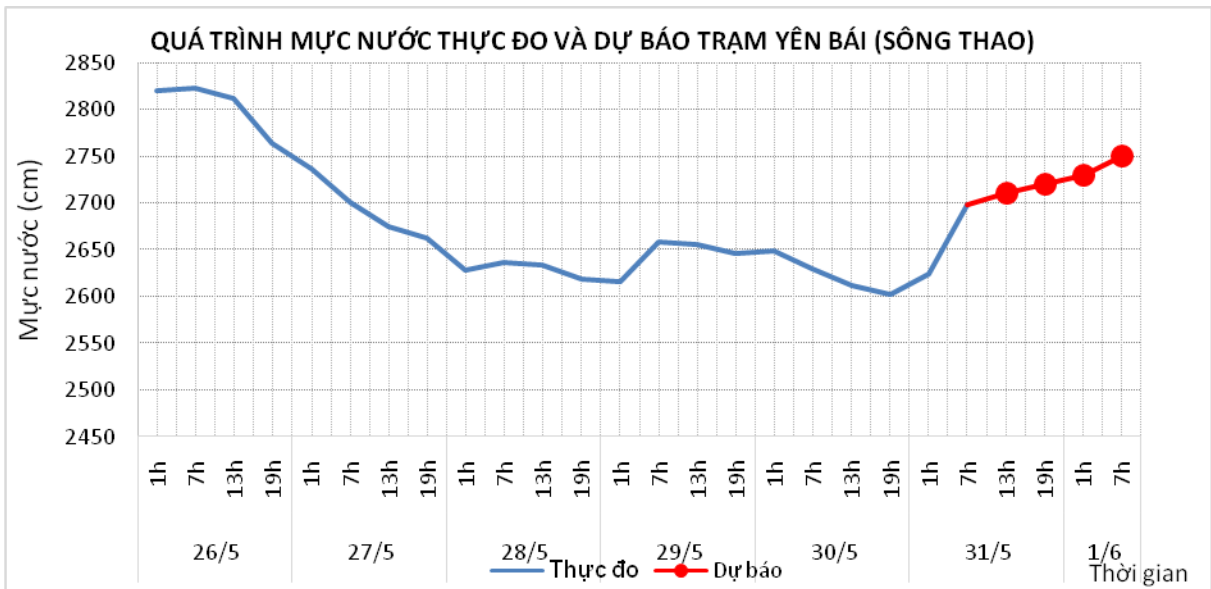
2.1. Lưu vực sông Thao

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trên sông Thao mực nước tại Yên Bái đang lên, Phú Thọ đang biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Trên sông Thao mực nước tại Yên Bái, Phú Thọ tiếp tục lên



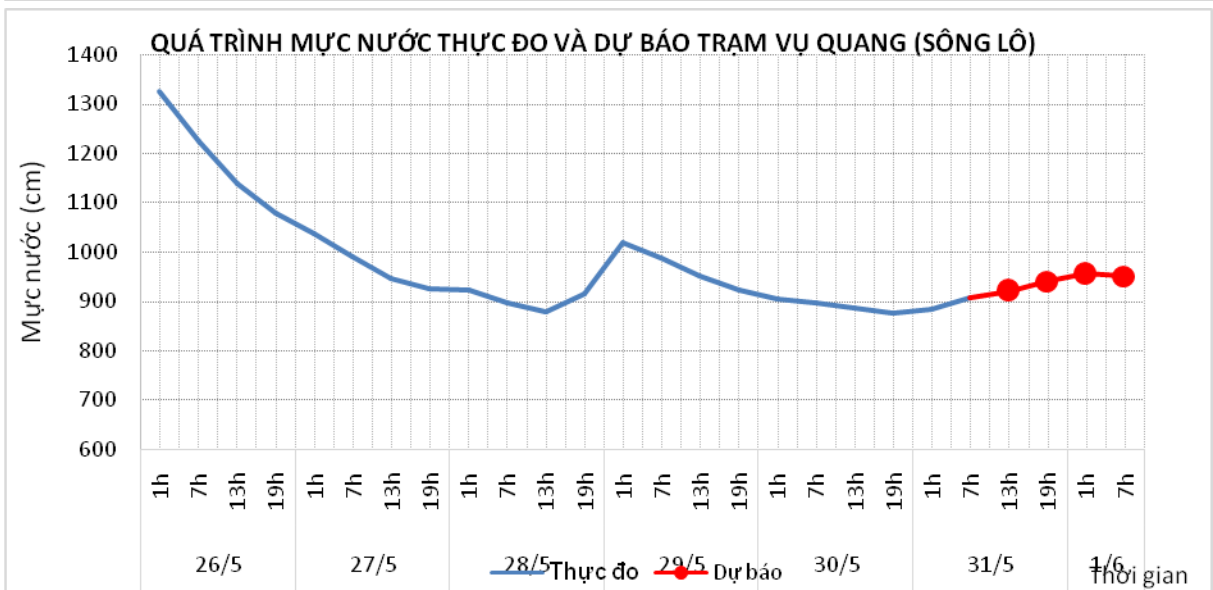
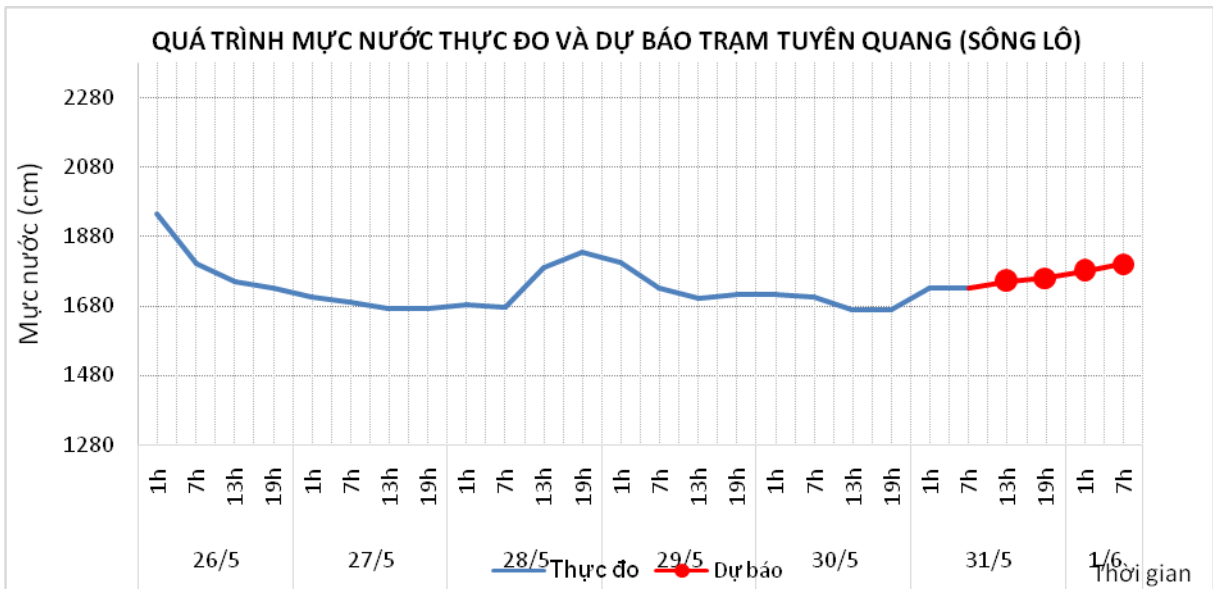
2.2. Lưu vực sông Lô

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Lô đang biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Lô có khả năng sẽ lên.



3. Khu vực Đông Bắc

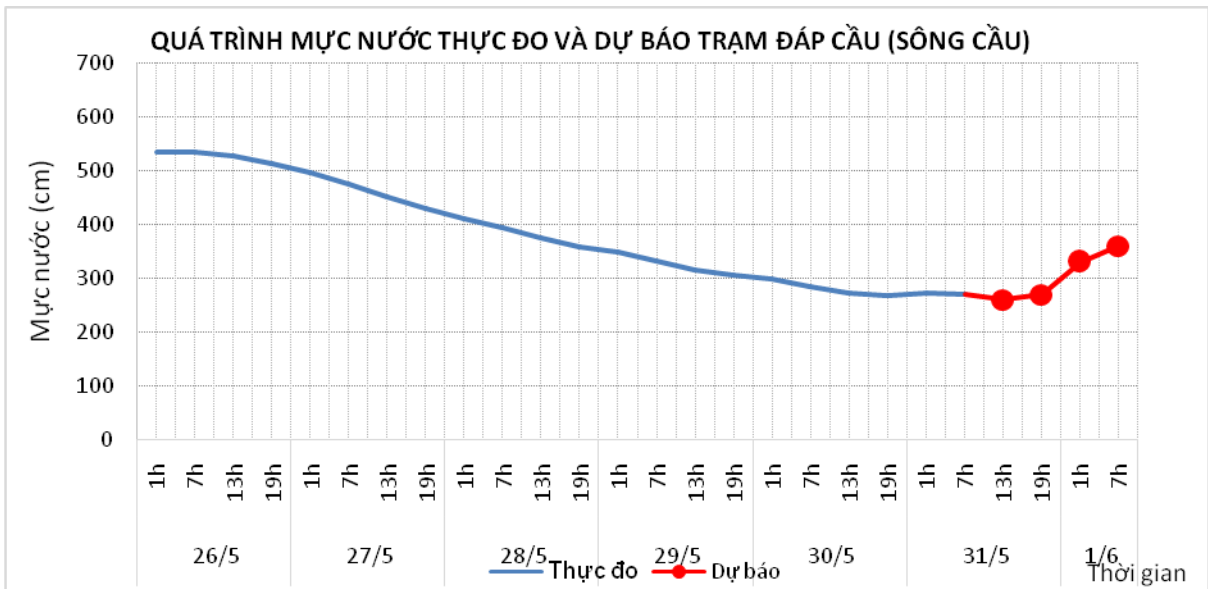
3.1. Lưu vực sông Cầu

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Cầu đang biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Cầu sẽ lên.



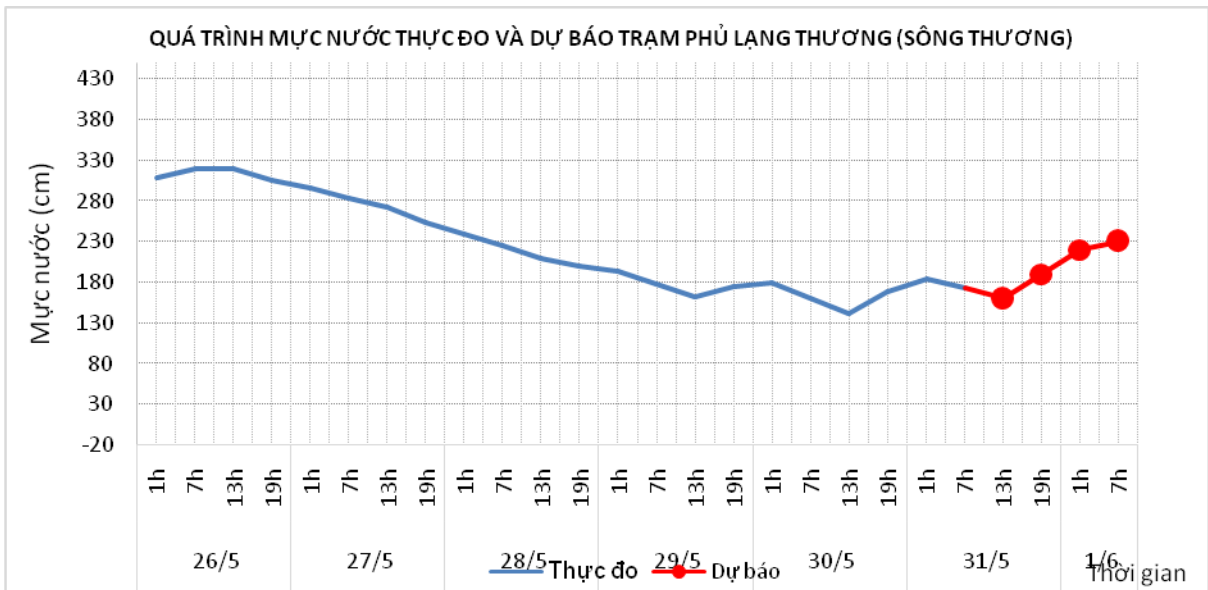
3.2. Lưu vực sông Thương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Thương tại Phủ Lạng Thương đang biến đổi chậm xu thế lên.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Thương tại Phủ Lạng Thương sẽ lên.



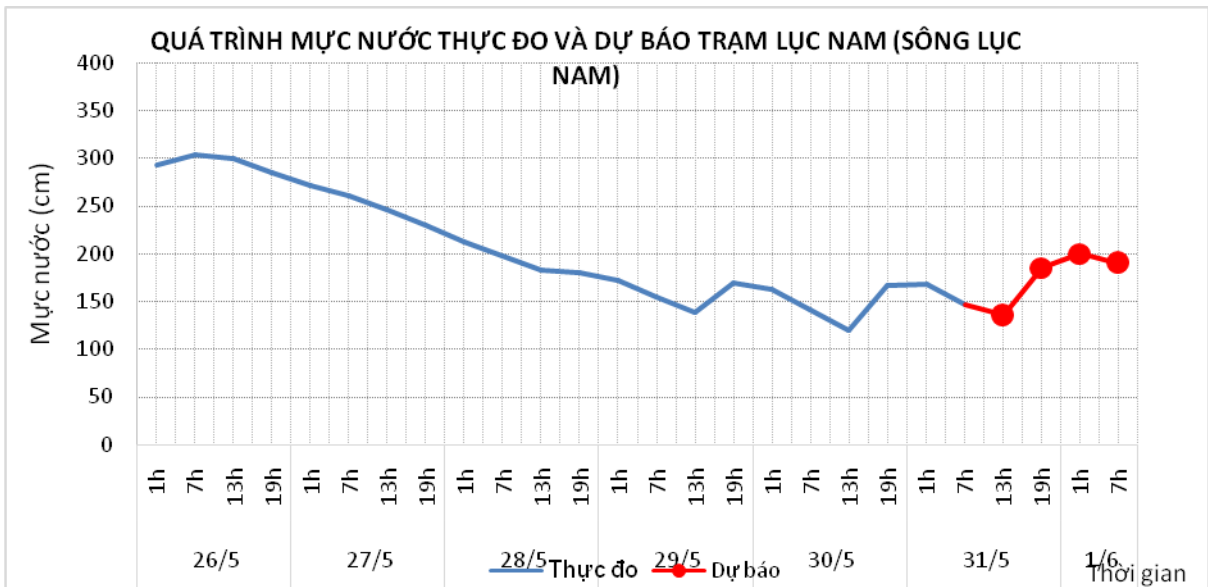
3.3. Lưu vực sông Lục Nam

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Lục Nam đang biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước Sông Lục Nam sẽ lên nhanh.



4. Khu vực Đồng bằng Bắc Bộ

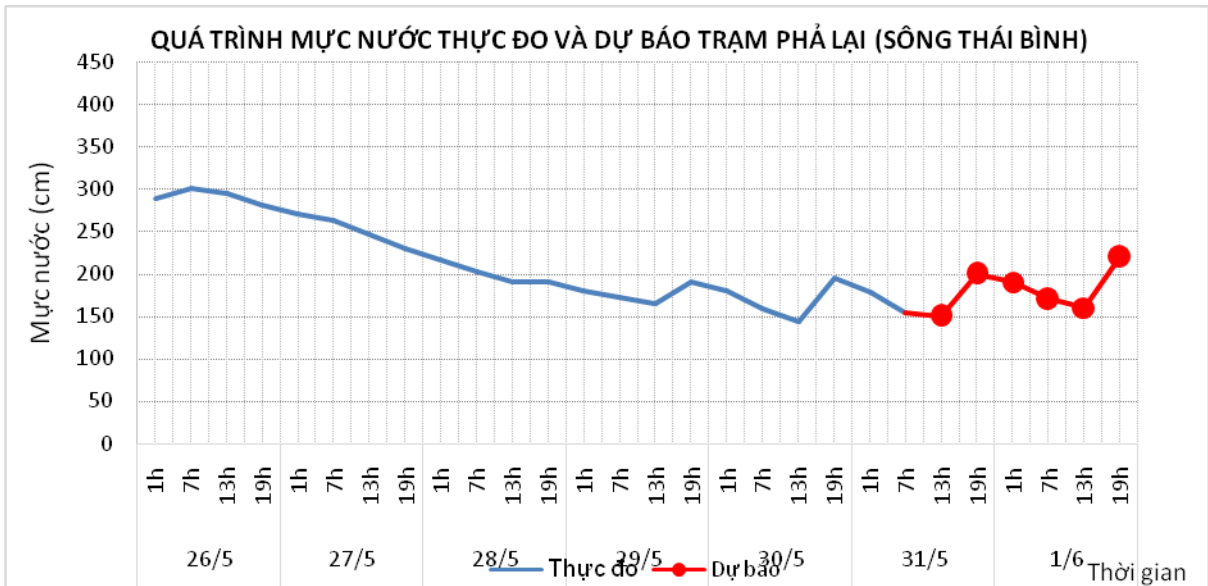
4.1. Lưu vực sông Thái Bình

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Thái Bình tại Phả Lại đang biến đổi chậm. Lúc 7h/31/5, mực nước tại trạm Phả Lại là 1,54m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Thái Bình tại Phả Lại tiếp tục biến đổi chậm. Đến 19h/1/6, mực nước tại trạm Phả Lại có khả năng ở mức 2,20m.



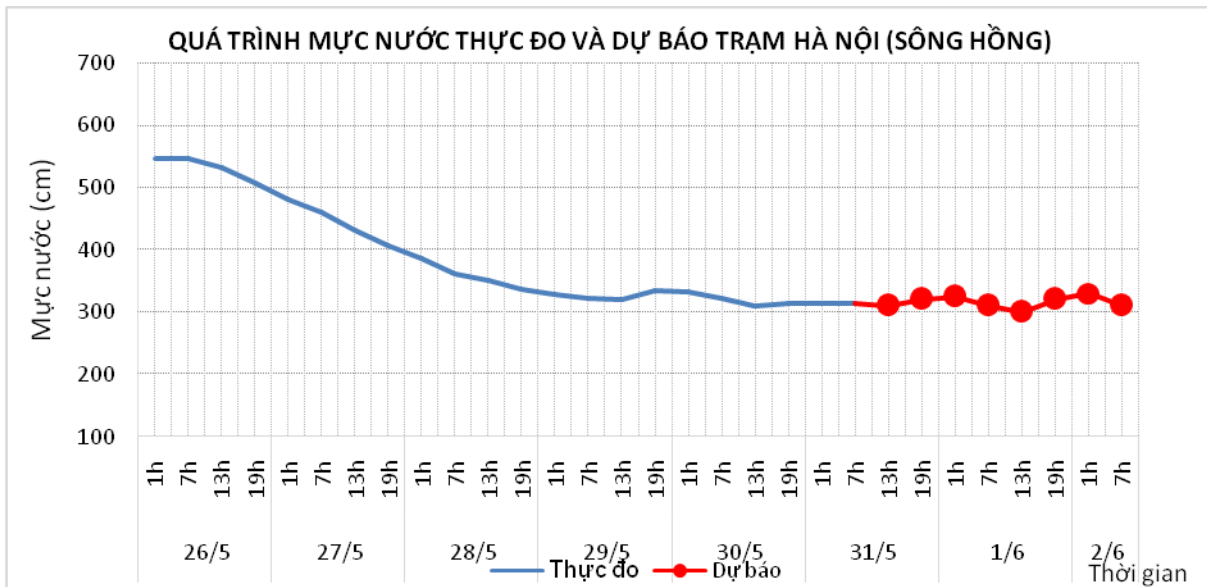
4.2. Lưu vực sông Hồng

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội đang biến đổi chậm. Lúc 7h/31/05, mực nước tại trạm Hà Nội là 3,14m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội tiếp tục biến đổi chậm. Đến 7h/02/06, mực nước tại trạm Hà Nội có khả năng ở mức 3,10m.



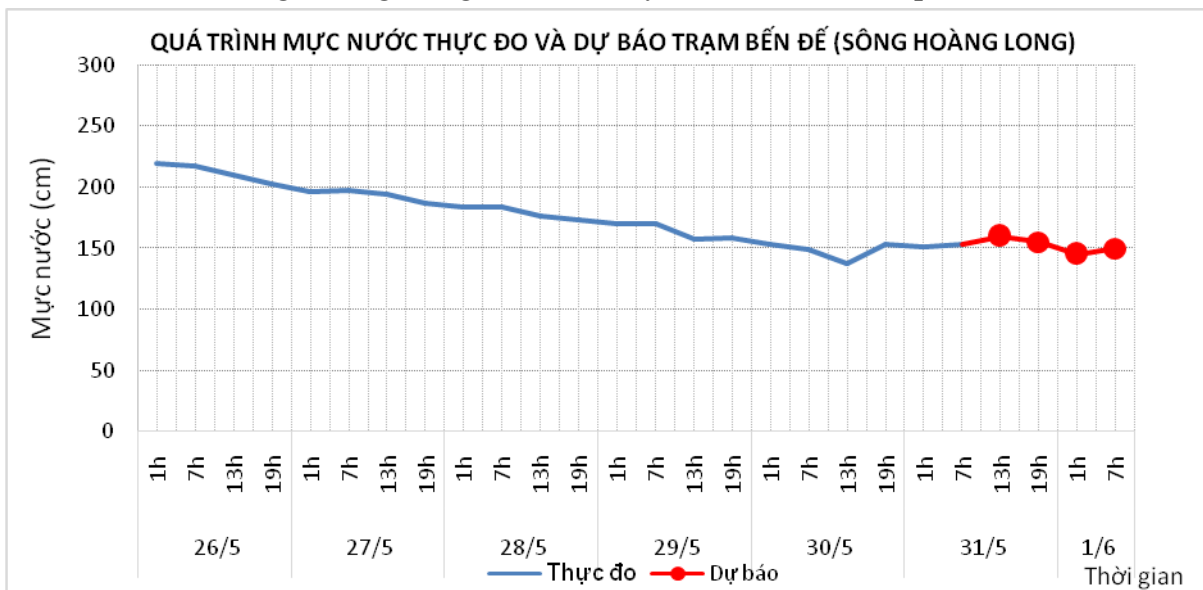
4.3. Lưu vực sông Hoàng Long

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Bôi, sông Hoàng Long đang biến đổi chậm

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Hoàng Long tại trạm thủy văn Bến Đé sẽ tiếp tục biến đổi chậm.



Cảnh báo lũ trên khu vực Bắc Bộ

Từ hôm nay (31/5) đến ngày 1/6, trên các sông suối thuộc khu vực Bắc Bộ sẽ xuất hiện một đợt lũ với biên độ lũ lên ở khu vực thượng lưu từ 2-5m, hạ lưu từ 1,5-2,5m. Trong đợt lũ này, mức nước trên Cầu và một số sông suối nhỏ có khả năng lên mức (báo động) BĐ1- BĐ2. Mức nước đỉnh lũ khu vực hạ lưu sông Hồng-Thái Bình ở dưới mức BĐ1.

Nguy cơ cao xảy ra lũ quét, sạt lở đất và ngập lụt cục bộ tại các tỉnh vùng núi phía Bắc, đặc biệt là các tỉnh: Điện Biên, Lai Châu, Sơn La, Hòa Bình, Lào Cai, Yên Bái, Hà Giang, Tuyên Quang, Cao Bằng, Bắc Kạn.

Cảnh báo ngập úng tại các thành phố, đô thị như Thái Nguyên, Lạng Sơn, Vĩnh Phúc, Hà Nam, Quảng Ninh và thủ đô Hà Nội.

5. Khu vực Bắc Trung Bộ

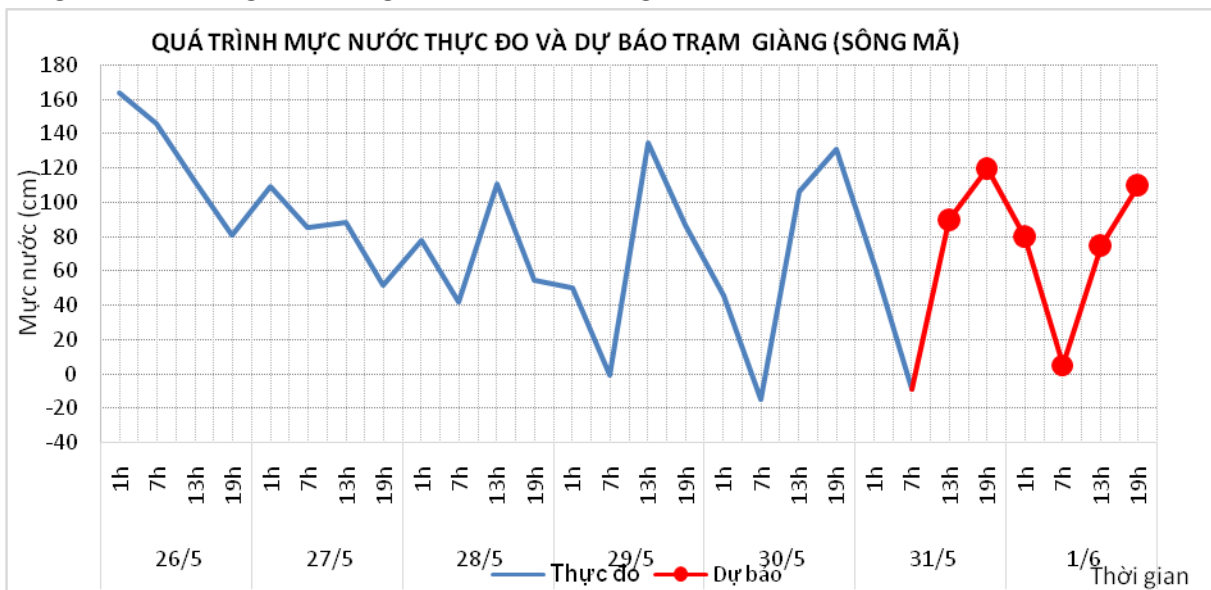
5.1. Lưu vực sông Mã

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu sông Mã tại Giàng dao động theo xu thế xuống dần.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu sông Mã tại Giàng dao động theo xu thế xuống dần.



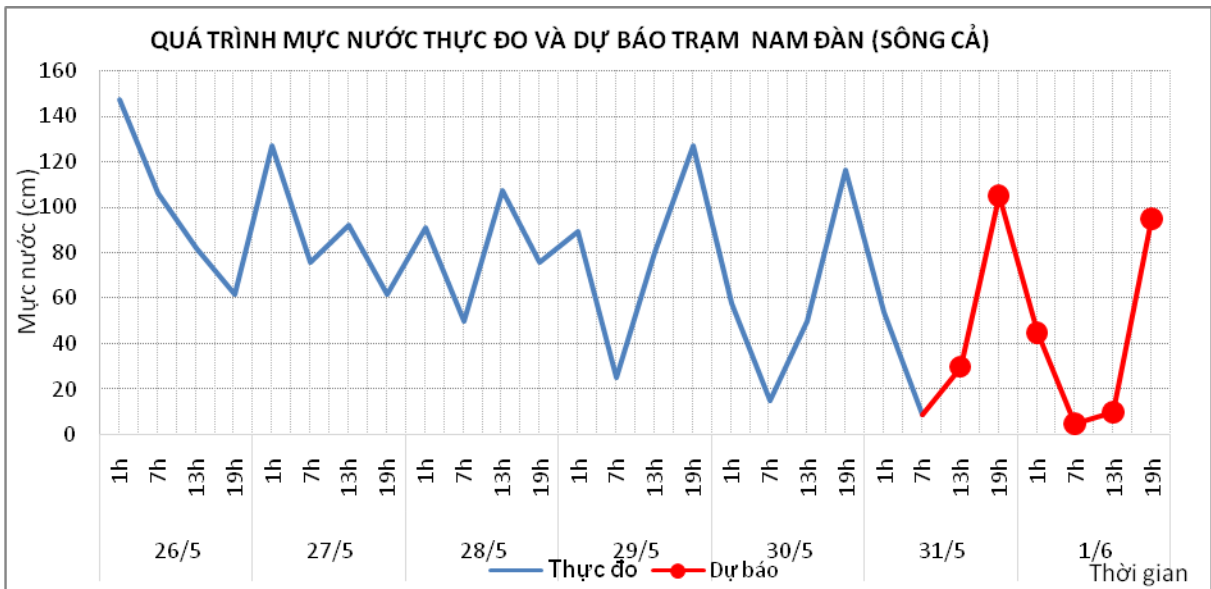
5.2. Lưu vực sông Cả

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu dao động theo triều.



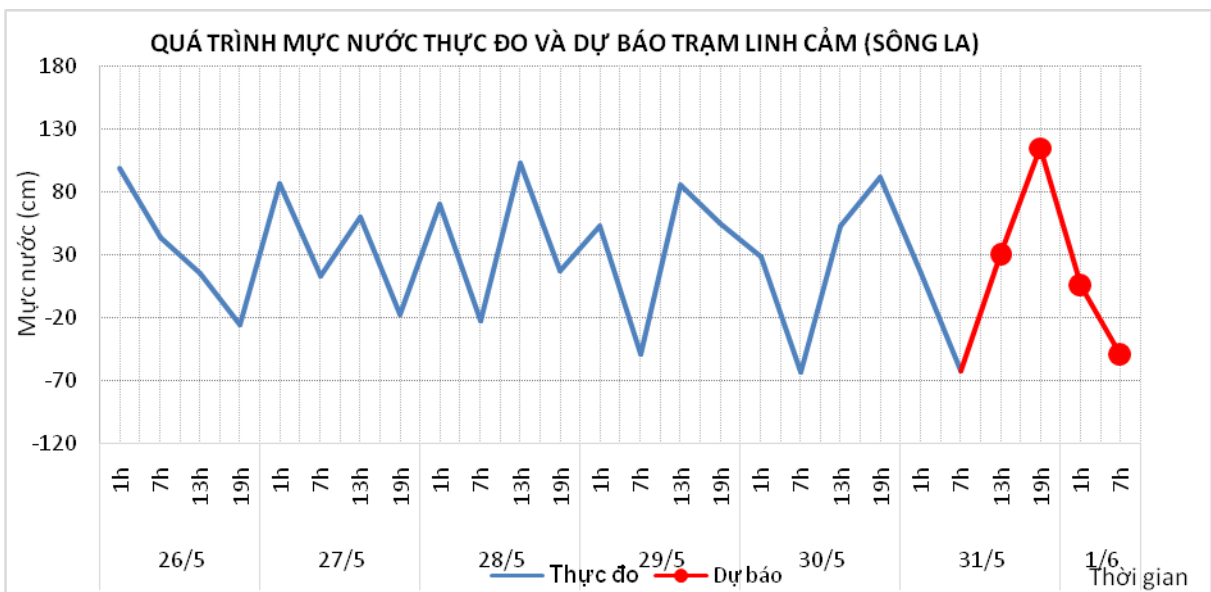
5.3. Lưu vực sông La

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố biến đổi chậm, hạ lưu sông La dao động theo triều

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố biến đổi chậm, hạ lưu sông La dao động theo triều.



6. Khu vực Trung Trung Bộ

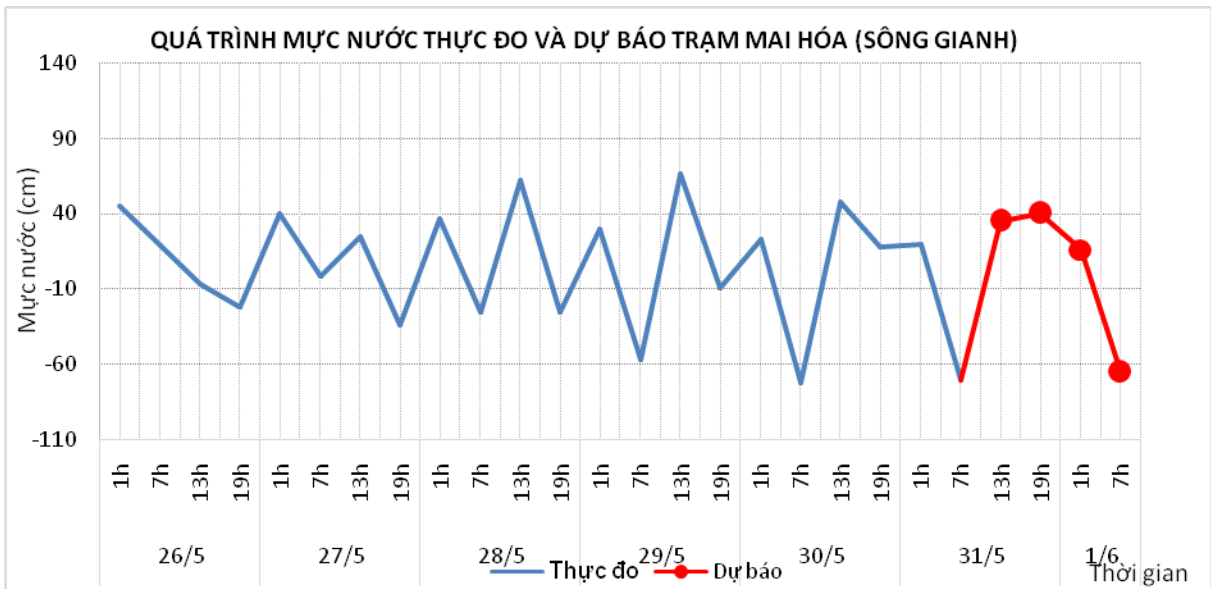
6.1. Lưu vực sông Gianh

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu sông Gianh biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều.



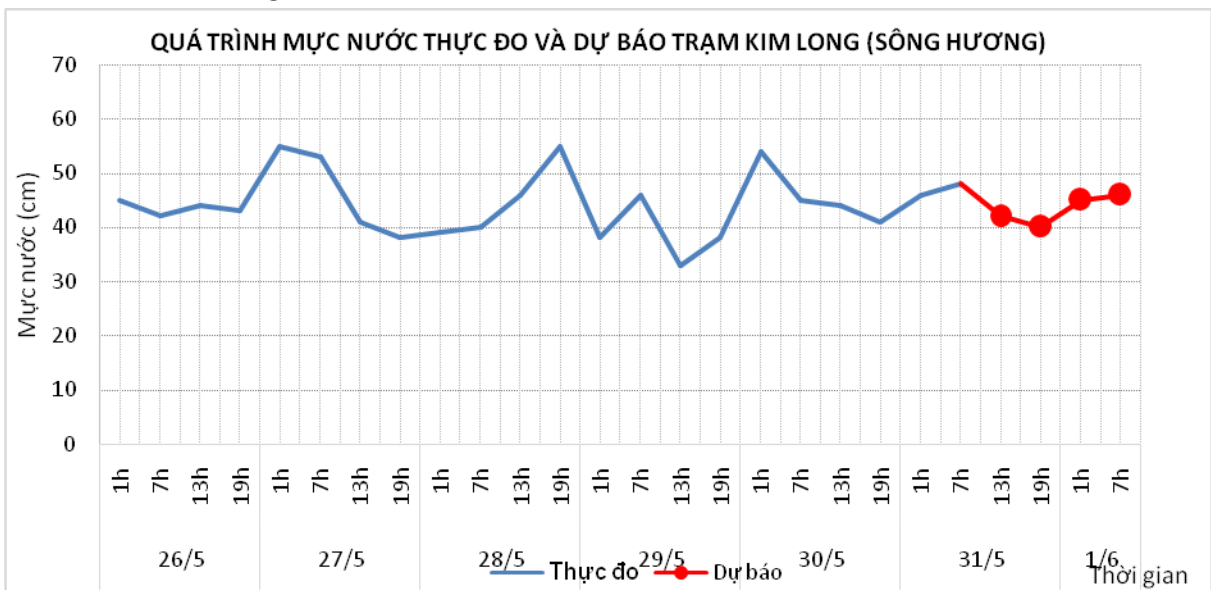
6.2. Lưu vực sông Hương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Hương dao động theo điều tiết hồ chứa

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước dao động theo điều tiết hồ chứa



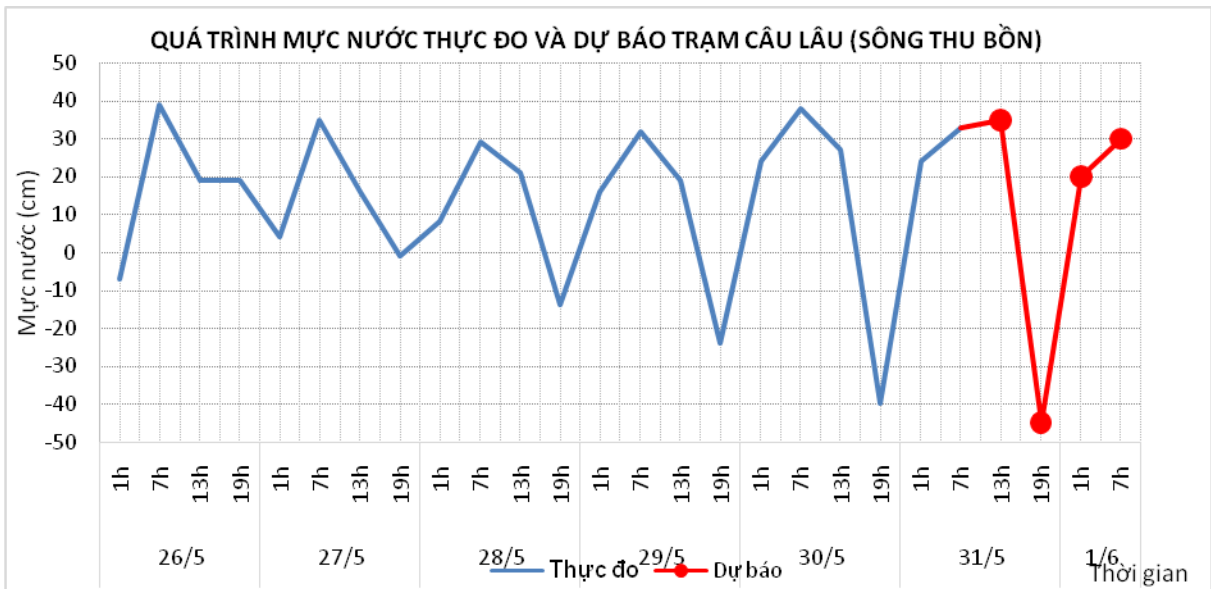
6.3. Lưu vực sông Vu Gia Thu Bồn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước biến đổi chậm.



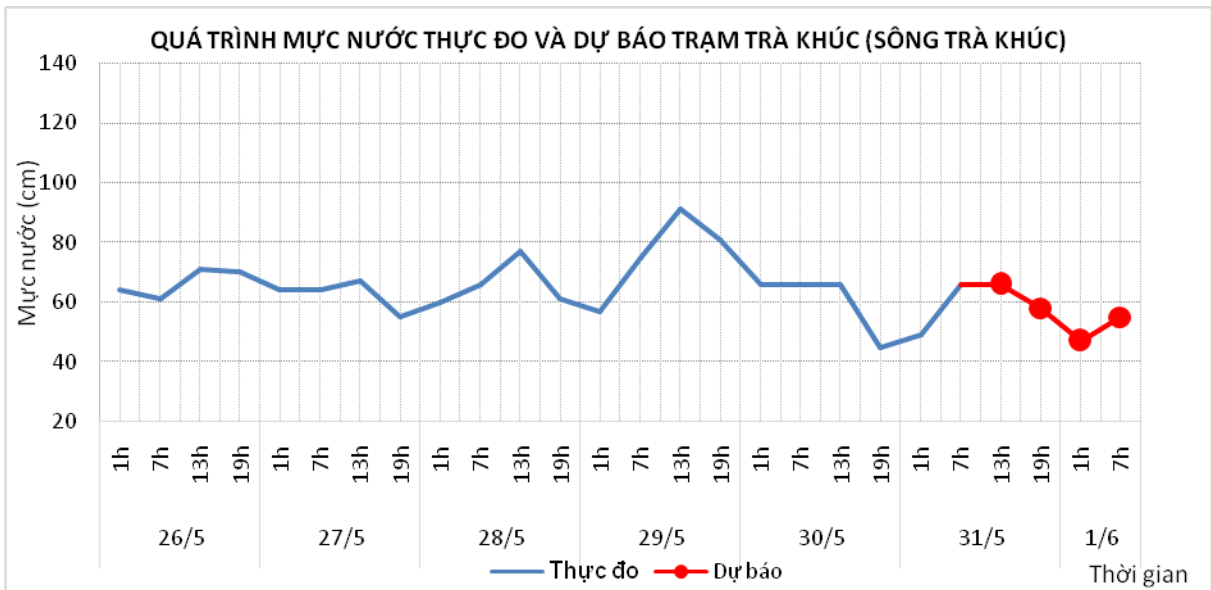
6.4. Lưu vực sông Trà Khúc

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Trà Khúc biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước biến đổi chậm.



7. Khu vực Nam Trung Bộ

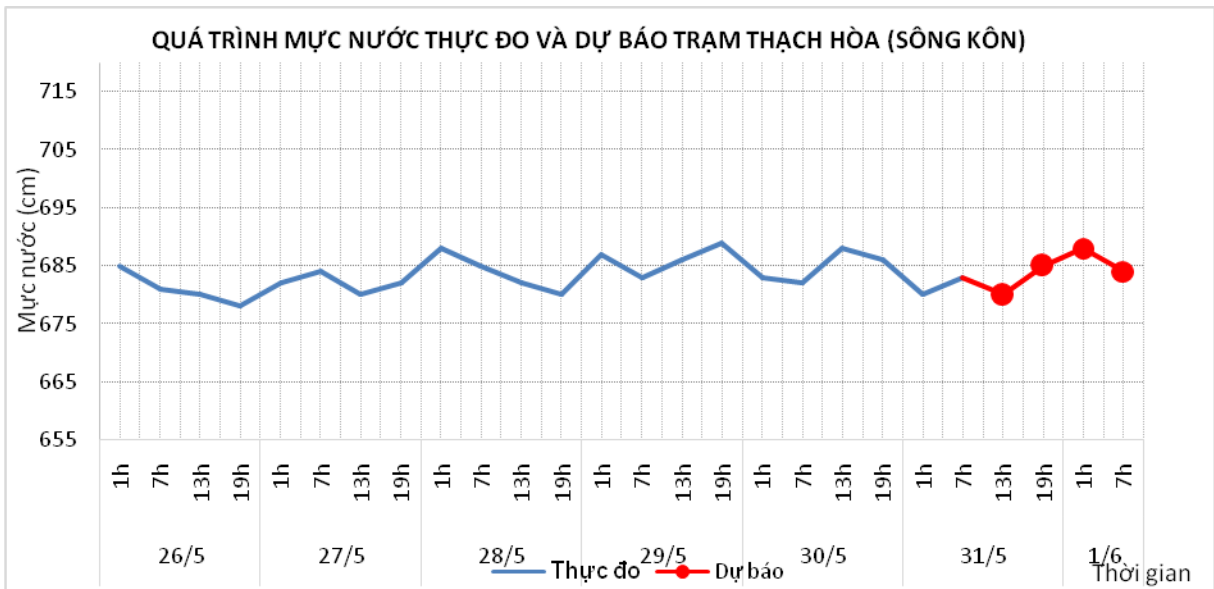
7.1. Lưu vực sông Kôn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước có dao động.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước có dao động.



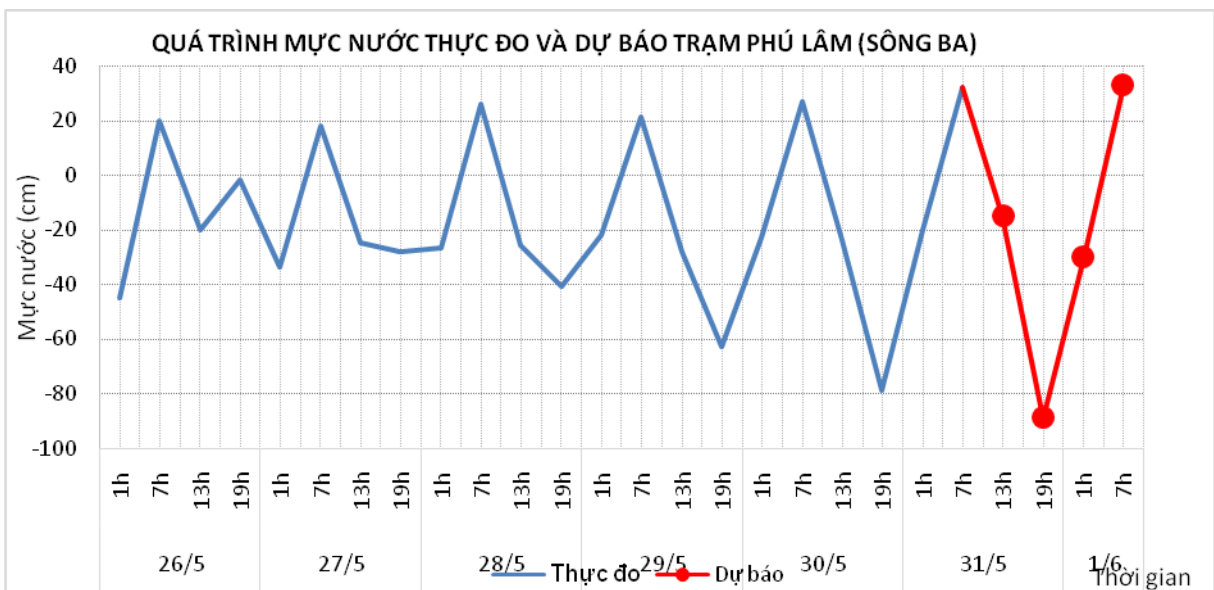
7.2. Lưu vực sông Ba

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu biến đổi theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu tiếp tục biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa.



8. Khu vực Tây Nguyên

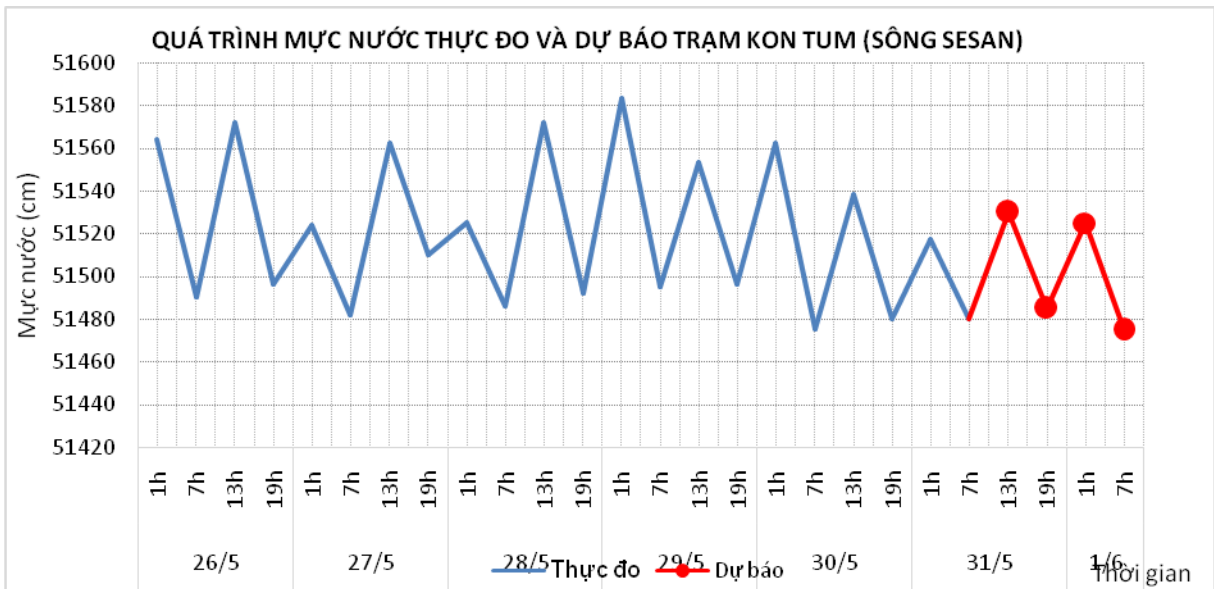
8.1. Lưu vực sông Sê San

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên các sông dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên các sông dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.



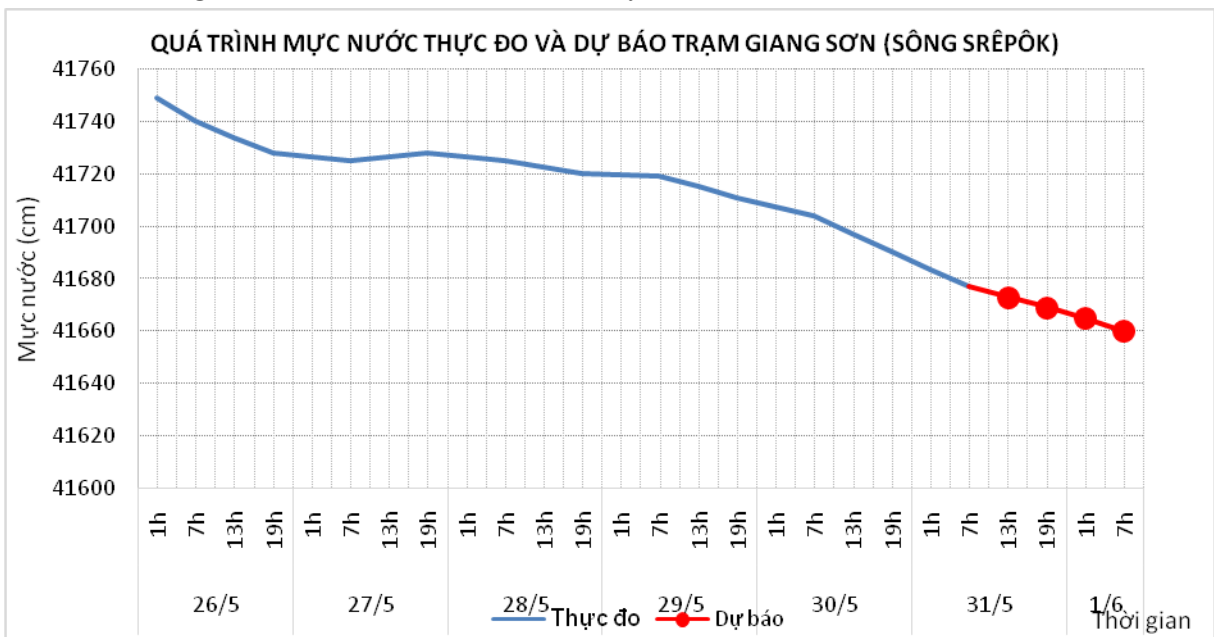
8.2. Lưu vực sông Srêpôk

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Krông Ana tại Giang Sơn biến đổi chậm, các sông khác mực nước dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Krông Ana tại Giang Sơn biến đổi chậm. Các sông khác mực nước dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.



9. Khu vực Nam Bộ

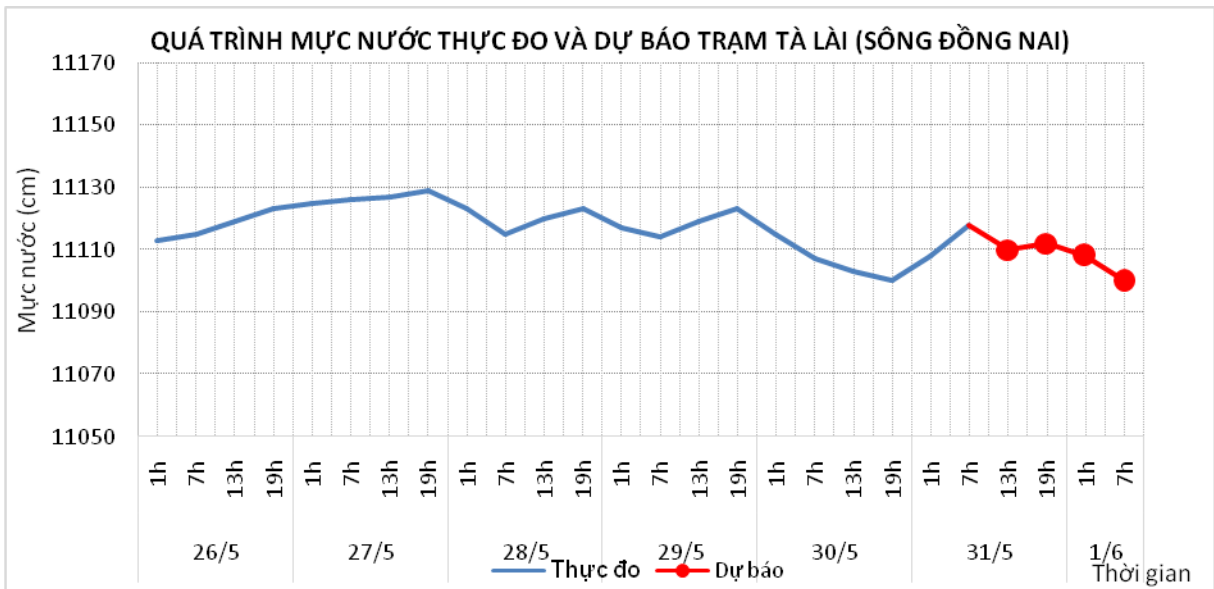
9.1. Lưu vực sông Đồng Nai

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước có dao động.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước có dao động.



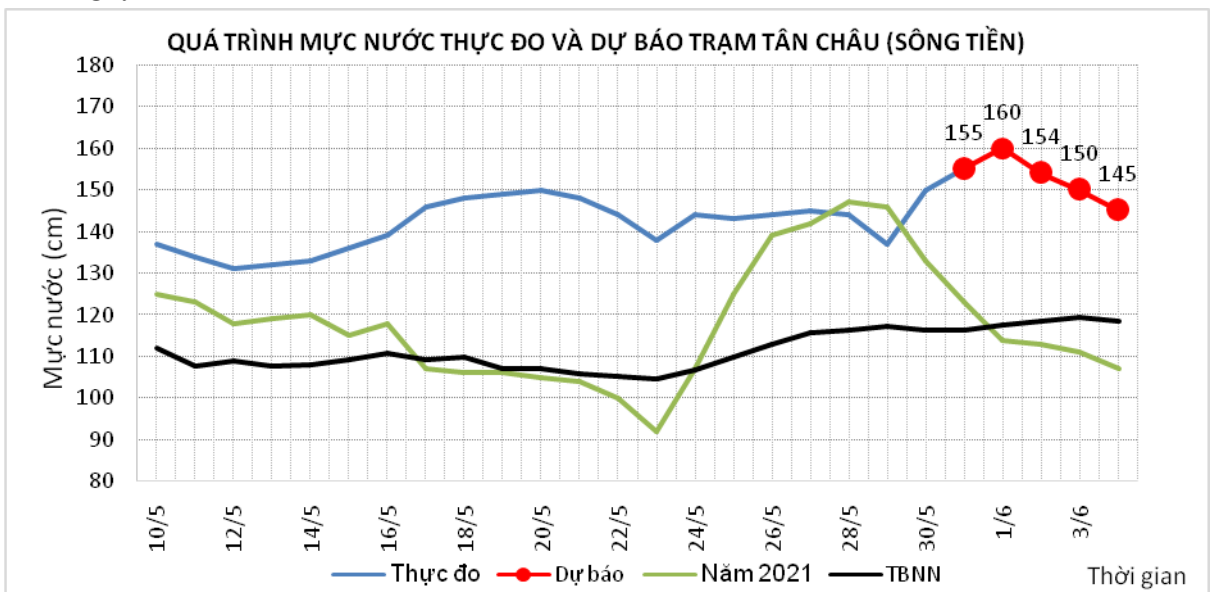
9.2. Lưu vực sông Cửu Long

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

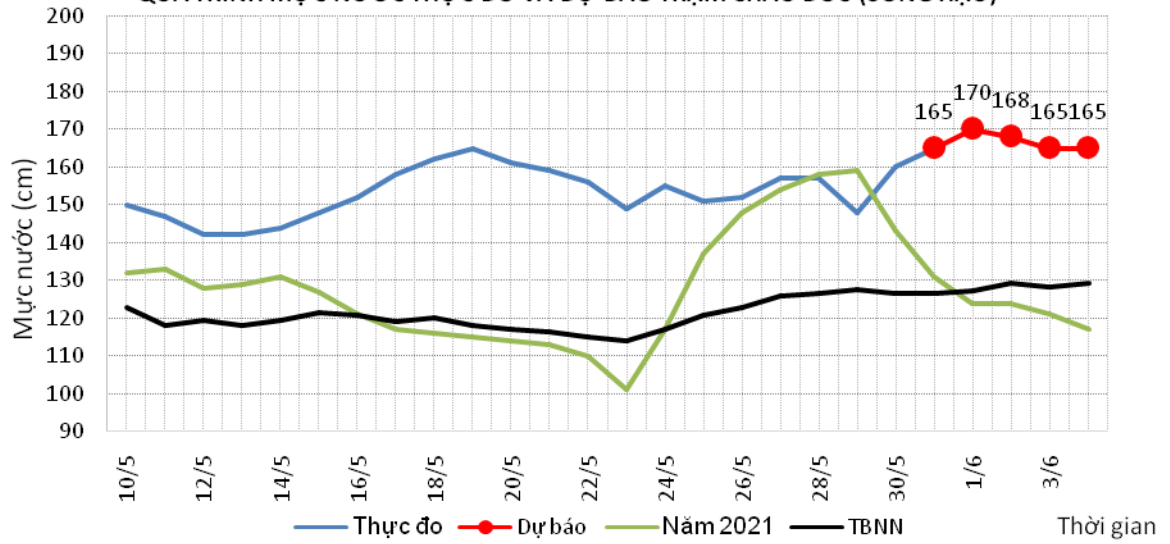
Mức nước đầu nguồn sông Cửu Long biến đổi theo triều. Mức nước cao nhất ngày 30/5 trên sông Tiền tại Tân Châu 1,48m; trên sông Hậu tại Châu Đốc 1,58m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước đầu nguồn sông Cửu Long biến đổi theo triều. Đến ngày 4/6 mức nước cao nhất ngày tại Tân Châu ở mức 1,45m; tại Châu Đốc ở mức 1,65m.



QUÁ TRÌNH MỨC NƯỚC THỰC ĐO VÀ DỰ BÁO TRẠM CHÂU ĐỐC (SÔNG HẬU)



II. Bảng mực nước, lưu lượng thực đo và dự báo các trạm

Sông	Trạm	Mực nước thực đo (cm)				Mực nước dự báo (cm)							
		13h-30/05	19h-30/05	1h-31/05	7h-31/05	13h-31/05	19h-31/05	1h-01/06	7h-01/06	13h-01/06	19h-01/06	1h-02/06	7h-02/06
Đà	Hồ Hòa Bình (*)	3455	3864	3462	3922	4600 ↑	4000 ↓	3800 ↓	3500 ↓				
Thao	Yên Bái	2612	2602	2624	2698	2710 ↑	2720 ↑	2730 ↑	2750 ↑				
Thao	Phú Thọ	1379	1376	1366	1360	1365 ↑	1370 ↑	1390 ↑	1400 ↑				
Lô	Tuyên Quang	1668	1669	1732	1732	1750 ↑	1760 ↑	1780 ↑	1800 ↑				
Lô	Vụ Quang	886	875	883	907	920 ↑	940 ↑	955 ↑	950 ↓				
Cầu	Đáp Cầu	272	268	273	269	260 ↓	270 ↑	330 ↑	360 ↑				
Thương	Phủ Lạng Thương	141	169	184	173	160 ↓	190 ↑	220 ↑	230 ↑				
Lục Nam	Lục Nam	120	167	168	147	135 ↓	185 ↑	200 ↑	190 ↓				
Thái Bình	Phả Lại	144	195	179	154	150 ↓	200 ↑	190 ↓	170 ↓	160 ↓	220 ↑		
Hồng	Hà Nội	310	314	314	314	310 ↓	320 ↑	325 ↑	310 ↓	300 ↓	320 ↑	330 ↑	310 ↓
Hoàng Long	Bến Đê	137	153	151	153	160 ↑	155 ↓	145 ↓	150 ↑				
Mã	Giàng	106	131	63	-9	90 ↑	120 ↑	80 ↓	5 ↓	75 ↑	110 ↑		
Cả	Nam Đàn	50	116	54	9	30 ↑	105 ↑	45 ↓	5 ↓	10 ↑	95 ↑		
La	Linh Cảm	53	92	15	-62	30 ↑	115 ↑	5 ↓	-50 ↓				
Gianh	Mai Hóa	48	18	20	-70	35 ↑	40 ↑	16 ↓	-65 ↓				
Hương	Kim Long	44	41	46	48	42 ↓	40 ↓	45 ↑	46 ↑				
Thu Bồn	Câu Lâu	27	-40	24	33	35 ↑	-45 ↓	20 ↑	30 ↑				
Trà Khúc	Trà Khúc	66	45	49	66	60 ↓	51 ↓	48 ↓	53 ↑				
Kôn	Thanh Hòa	688	686	680	683	680 ↓	685 ↑	688 ↑	684 ↓				
Ba	Phú Lâm	-24	-79	-20	32	-15 ↓	-89 ↓	-30 ↑	33 ↑				
Đăkbla	Kon Tum	51538	51480	51517	51480	51530 ↑	51485 ↓	51525 ↑	51475 ↓				
Krông Ana	Giang Sơn	41697	41690	41684	41677	41673 ↓	41669 ↓	41665 ↓	41660 ↓				
Đồng Nai	Tà Lài	11103	11100	11108	11118	11110 ↓	11112 ↑	11108 ↓	11100 ↓				

Ghi chú: (*): Q m³/s

Khu vực Nam Bộ:

Sông	Trạm	Mức nước cao nhất ngày (cm)							
		Thực đo		Dự báo					
		30/05	31/05	01/06	02/06	03/06	04/06		
Sông Tiền	Tân Châu	148	155	160	154	150	145		
Sông Hậu	Châu Đốc	158	162	165	169	167	165		

Tin phát lúc: 10h30'

Nơi nhận:

- Cơ quan, tổ chức;
- Lưu: VT, TVBB, TVTB.

Soạn Tin

Lê Thủy, Tú Anh

Người chịu trách nhiệm

ban hành bản tin

Nguyễn Tiến Kiên-Phùng Tiến Dũng